

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2017/HS-ST

Ngày: 29/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Trường Giang

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Triệu Ngọc Vạn – Chủ tịch Hội nông dân huyện Ninh Giang

2. Ông Vũ Duy Tuần – Phó chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện Ninh Giang

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đức Huân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang tham gia phiên tòa:***
Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở TAND huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2017/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN Đ – SN 1990 tại Huyện G, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q và bà Vũ Thị S; có vợ là Lê Thảo N (tên gọi khác Ngọc T); tiền sự: Ngày 28/8/2017, Công an huyện Gia Lộc xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; tiền án: **Bản án số 54/2008/HSST** ngày 24/12/2008, TAND huyện Gia Lộc, xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. **Bản án số 05/2009/HSST** ngày 17/3/2009, TAND huyện Gia Lộc xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 15 tháng tù tại bản án số 54 ngày 24/12/2008, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 30 tháng tù. **Bản án số 19/2012/HSST** ngày 28/3/2012, TAND huyện Gia Lộc xử phạt 7 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. **Bản án số 28/2013/HSST** ngày 06/6/2013 của TAND huyện Gia Lộc xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài. **Bản án số 70/2014/HSST** ngày 02/12/2014 của TAND huyện Gia Lộc xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2017 đến ngày 04/10/2017 chuyển tạm giam tại trại giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

+ Anh Phạm Khắc H – SN 1986

+ Chị Vũ Thị M – SN 1989

Đại diện theo ủy quyền cho Chị Vũ Thị M: Anh Phạm Khắc H (chồng chị M) – SN 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đều cư trú tại: Thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương

+ Chị Vũ Thị S - SN 1983

+ Anh Đặng Văn L – SN 1985

Đại diện theo ủy quyền cho anh Đặng Văn L: Chị Vũ Thị S (vợ anh L) – SN 1983 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đều cư trú tại: Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương

+ Ông Đặng Văn L – SN 1955

+ Bà Nguyễn Thị L1 – SN 1959

Đại diện theo ủy quyền cho bà Nguyễn Thị L1: Ông Đặng Văn L (chồng bà L1) – SN 1955 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đều cư trú tại: Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương

+ Chị Nguyễn Thị N – SN 1982

+ Anh Phan Văn K – SN 1974

Đại diện theo ủy quyền cho anh Phan Văn K: Chị Nguyễn Thị N (vợ anh K) – SN 1982 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đều cư trú tại: Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương

- Ông Nguyễn Đình H – SN 1965 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 30/9/2017, Phạm Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 34K1-00286 đến nhà ông Vũ Đình M; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện N. Đ để xe moto ngoài đường rồi trèo qua tường bao vào phòng anh Phạm Khắc H (con rể ông Môn) đang ngủ. Quan sát thấy bên trái anh H có chiếc điện thoại di động Samsung đang sạc pin, Đ rút sạc ra cho chiếc điện thoại vào túi quần của mình. Sau đó, Đ lấy chiếc gậy tre dài khoảng 1,5m, đường kính 1,5cm khều chiếc ví da màu nâu để ở bên phải anh H. Sau khi kiểm tra bên trong ví da có 100.000 đồng; 01 Giấy phép lái xe; 01 đăng ký xe mô tô; 01 chứng minh nhân dân; 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank đều mang tên Phạm Khắc H. Đ lấy 100.000 đồng và rút ví da

bên trong có số giấy tờ trên cùng chiếc gậy tre ở bờ ao gần nhà ông Môn rồi điều khiển xe mô tô đến thôn B, xã H để tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp.

Vụ thứ hai: Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/10/2017, Đ điều khiển xe mô tô đến địa phận thôn B, xã H. Sau khi để xe ở ngoài đường, Đ trèo tường vào sân nhà chị Vũ Thị S. Phát hiện cửa nhà không khóa, Đ đi vào phòng ngủ của chị S, thấy trên đầu giường có chiếc điện thoại di động OPPO, Đ lấy điện thoại cho vào túi quần và đi xuống cuối giường lấy chiếc túi xách giả da màu đen. Sau đó, Đ vào phòng khách thấy chiếc quần dài của ông Đặng Văn L vắt ở ghế Salon. Đ cầm chiếc quần và mang túi xách đi ra sân kiểm tra trong túi quần thấy 207.000 đồng; trong túi xách có 2.500.000 đồng, 01 thỏi son, 01 lọ kem trang điểm. Đ lấy tiền trong túi quần và túi xách rồi vứt chiếc quần dài ở sân. Khi đến bờ sông P thuộc địa phận thôn B, xã H, Đ vứt chiếc túi xách xuống sông.

Vụ thứ ba: Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, Đ tiếp tục quay lại thôn B, xã H thực hiện hành vi trộm cắp. Sau khi để xe ngoài đường, Đ trèo qua tường bao vào nhà chị Nguyễn Thị N, rồi đi vào cửa lách lên cầu thang tầng hai. Quan sát thấy cháu Phạm Thị Khánh Linh đang nằm ngủ một mình, trên giường có 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen (tài sản của chị N), Đ lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần rồi tiếp tục điều khiển xe moto sang địa phận xã H để thực hiện hành vi trộm cắp

Vụ thứ tư: Khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô đến nhà ông Nguyễn Đình H ở thôn L, xã H. Sau khi để xe moto ngoài đường, Đ trèo qua tường bao vào phòng khách nhà ông H để lấy trộm tài sản, nhưng bị ông H phát hiện. Đ chạy ra ngoài sân, nhảy qua tường bao rồi điều khiển xe moto đi về hướng thị trấn N. Sau khi phát hiện bị rơi mất điện thoại, Đ quay lại nhà ông H để tìm thì bị ông H cùng gia đình phát hiện bắt giữ.

Tại kết luận định giá tài sản số 29/KLĐG ngày 03/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ninh Giang kết luận: Chiếc điện thoại di động Samsung trị giá 600.000 đồng; điện thoại OPPO trị giá 2.000.000 đồng; chiếc điện thoại di động Nokia 105 trị giá 100.000 đồng; ốp điện thoại OPPO trị giá 5.000 đồng; 03 sim điện thoại trị giá 150.000 đồng; túi xách giả da trị giá 35.000 đồng; ví da trị giá 30.000 đồng; 01 thỏi son trị giá 50.000 đồng; 01 lọ kem trang điểm trị giá 50.000 đồng. Tổng trị giá tài sản 3.255.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 49/VKS-HS ngày 16/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố Phạm Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa, Phạm Văn Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi và xin giảm nhẹ hình phạt.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, Điều 33, Điều 18, điểm b - g

- p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Xử phạt Phạm Văn Đ từ 27 đến 30 tháng tù; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 30/9/2017, Phạm Văn Đ có hành vi lên lút chiếm đoạt của anh Phạm Khắc H 01 điện thoại Samsung, 01 sim điện thoại, 01 ví da bên trong có 100.000đ. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt 780.000đ;

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 30/9/2017, tại nhà chị Vũ Thị S ở thôn B, xã H, Phạm Văn Đ có hành vi lên lút chiếm đoạt 01 điện thoại Oppo, 01 sim điện thoại, 01 túi xách giả da, tiền mặt 2.707.000đ (2.500.000đ của chị S và 207.000đ của ông L), 01 thỏi son, 01 lọ kem trang điểm, 01 ốp điện thoại. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt 4.897.000đ;

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 30/9/2017, tại nhà chị Nguyễn Thị N ở thôn B, xã H, Phạm Văn Đ có hành vi lên lút chiếm đoạt 01 điện thoại Nokia trị giá tài sản 150.000đ;

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 30/9/2017, Phạm Văn Đ vào nhà ông Phạm Đình Hậu ở thôn B, xã H nhằm mục đích trộm cắp, nhưng chưa lấy được tài sản thì bị bắt giữ.

Xét thấy, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức tài sản thuộc sở hữu người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ. Song vì mục đích tư lợi, nên Phạm Văn Đ đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lên lút chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản theo Điều 138 BLHS. Đánh giá về nhân thân bị cáo, HĐXX thấy rằng: Tại bản án số 70/2014/HSST ngày 02/12/2014 của TAND huyện Gia Lộc xác định hành vi phạm tội của Phạm Văn Đ thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Mặc dù chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, lần phạm tội này tiếp tục thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Phạm Văn Đ phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS.

Đối với hành vi phạm tội xảy ra lúc 03 giờ 30 phút tại nhà ông Phạm Đình Hậu ở thôn L, xã H, Phạm Văn Đ mới vào nhà ông H, nhưng chưa lấy được tài sản thì bị ngăn chặn. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội

chưa đạt quy định tại Điều 18 BLHS.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện VKS huyện Ninh Giang thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do Phạm Văn Đ thực hiện nhiều hành vi phạm tội vào các thời điểm khác nhau. Mỗi lần thực hiện hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy, Phạm Văn Đ phải chịu thêm tình tiết tăng nặng “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Đánh giá nhân thân bị cáo, HĐXX thấy rằng: Ngoài những lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, Phạm Văn Đ còn bị Công an huyện Gia Lộc xử phạt hành chính vào ngày 28/8/2017. Mặc dù chưa được xóa tiền sự và có nhiều tiền án, nhưng bị cáo không lấy đây là bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý nghiêm minh, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay, Phạm Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Mặt khác, trị giá tài sản chiếm đoạt của anh H, chị N đều dưới hai triệu, nên Đ được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 BLHS. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS. HĐXX sẽ cân nhắc, áp dụng cho bị cáo được hưởng khi lượng hình để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã được nhận lại tài sản hoặc được bồi thường đầy đủ và không yêu cầu giải quyết trách nhiệm dân sự, nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe moto BKS 34K1-002.86, Đ sử dụng đi trộm cắp tài sản là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị Tuyết. Quá trình điều tra làm rõ: Chị Tuyết không biết Đ mượn xe moto để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang đã trả lại chiếc xe moto cho chị Tuyết là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với chiếc gậy tre, bị cáo dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra không thu giữ được, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 138; điểm b - g - p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 18 (đối với hành vi phạm tội tại nhà ông Phạm Đình Hậu) Điều 33 BLHS

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2017.

2. Về án phí: Áp dụng điều 99 của BLTTHS và Nghị quyết của UBTVQH về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Phạm Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ninh Giang;
- Công an huyện Ninh Giang;
- Chi cục THA dân sự huyện Ninh Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Trường Giang